

Số 15

7 TÌ

# CON ONG

Tuần báo trào phúng đời lập ra rít

môn bài nhà nước cấp số 3716/TBTT/CHBCI

SỐ TÁI NGỘ

đầu năm

đau thương

Tuần lễ

từ 20-3-68

đến 27-3-68

Chủ tiệm : MINH VÕ

Đầu bếp : THƯƠNG SINH

CỬA TIỆM : 101 VÕ TÁNH SAIGON

ỐNG NÓI : 91.950



# MỞ HÀNG

MINH VÒ

Nền đệ nhị cộng hòa vừa lóe lên được 2 tháng thì được người anh em nuốt lời cam kết đốt lửa, phun máu gây 35.000 ngôi nhà cháy rụi, một triệu đồng bào sinh vô gia cư, 10.000 đồng bào tử vô địa táng.

Trong vậ nước đảo điên, nguyên cái công việc bé nhỏ của CON ONG cũng phải lật lại hết, làm lại hết.

Với thiện chí, chúng tôi nghĩ rằng không ai có thể chèn ép ai yêu nước. Yêu nước đảng hoàng. Chống cộng sản đảng hoàng, CON ONG phải được sống hiên ngang, cao cả. Suốt một tháng dài chờ đợi với lắm lo âu, thắc mắc,

CON ONG đã dám tái sinh. Meng rằng không vì một lẽ gì người ta lại bóp chết nó.

Thử hỏi đêm mừng một tết, súng nổ đi ùng, pháo nổ tung bùng có ai mà không chui vào cầu thang với vợ con. Sau đó, người ta lại nhảy ra hò hét, ôm tòi, nhức cả đầu, hoa cả mắt.

Những gì là dở dáy phải tiếp tục được quét sạch. Dù vậy, bên cạnh công tác vệ sinh thường xuyên, CON ONG cần ấn định rõ một vài chủ đích.

Thứ nhất, những gì đã xảy ra và duy trì từ 1954 cho đến nay đều phải xét lại hết. Suốt 15 năm sống lữ đừ, tằm tức, miền Nam Việt Nam thật sự đã bị xao động sau vụ máu lửa đầu xuân. Đùng dờn trá. Hãy can đảm nhìn nhận như thế. Với sự thảm bại của Cộng sản, người ta đã nêu ra rất nhiều nguyên nhân chiến thắng. Nào là dân không ưa Cộng sản. Nào là không có linh đạo ngũ. Nào là Cộng sản bắt chước cọp về đồng nội. Nào là nhân dân đoàn kết v.v... Nhưng có điều lạ là không mấy ai chịu khó xét coi... tại sao chúng nó lại phi mình để quá vậy ?

Chỉ có anh Hà nội nói phét quá nên dân chúng chả thèm nghe nữa. Nói phét thì dân chán. Thế còn nói thật thì không được nghe. Vậy thì, mỗi người hãy thử nghe lại tiếng nói lương tâm của mình trước khi động chạm tới lương tâm của dân tộc, nhân loại. Chỉ khi nào, mỗi người chịu xét lại con người mình, xét lại thân phận dân mình, số phận nước mình cho kỹ rồi hãy muốn làm gì thì làm. Tôi sẽ không hy vọng mấy ở những cái gọi là ủy ban này, mặt trận nọ khi mà mỗi một người đều có manh tâm dùng tập thể làm thang danh vọng cho mình. Những nhà lãnh đạo đệ nhị Cộng hòa phải có can đảm đoạn tuyệt với dĩ vãng mà tiến mạnh tới tương lai.

Thứ hai, phải bỏ ngay cái mặc cảm tự ái quốc gia. Thực tế đã chứng minh, Việt Nam ngày nay là Việt Nam của thế giới, của nhân loại chứ không phải của riêng người Việt Nam nữa. Đó không phải là mất nước. Hãy mở mắt-ra mà coi, cả thế giới Cộng sản đổ vào xâu xé nước mình. Cả thế giới tự do đổ xô vào cứu trợ tới tấp. Bị đánh tới bời. Được cứu tưng bừng. Sự thể là như vậy mà ta không chịu mở to mắt ra, lắng tai xa ra để nghe, để thấy thì nhất định bị tiêu diệt, Tôi rất buồn khi thấy một số người thủ cựu coi nước Việt bé nhỏ

## BÀN NỮ SAIGON... THÁN !!!

THƠ TRÀO PHÚNG

**T**HUỒ ời đất nổi cơn gió bụi,  
Gái Sài-Gòn lấm nổi chuẩn chuyên...  
Móng to ngực bự hữu duyên  
Vớ ông quyền mạnh làm tiền một cây.  
Gái nghèo thấy thêm lây quyền thế.  
Có lẽ nào thấy kẻ cái thân ?  
Bền liều vô cỏi hồng trần,  
Tìm quyền kiếm thế để màn tiền tiêu.  
Có ngàn cửa để liều số kiếp,  
Chỉ một đường liên hiệp ma có.  
Ma có thời đại hay vô...  
Một pha tham những là vô số tiền !  
Nếu làm lụng ở hiền — Sức mảy  
Mà được người tin cậy trao thán ?  
Những tay sáu quý một thân  
Gặm mòn xã hội thổi gần ung thư...

Nào đời chiêu đãi thổi thây,  
Ó kê một phát lên mây tức thì;  
Nào trinh nữ dậy thì bẽn lẽn,  
Qua một đêm tro trên vào đời...  
Bức tranh ở ửê không lời.  
Mà đời khen đẹp nực cười hay không ?  
Đúng «Trình Vệ Chi Phong»,..Chiến  
Quốc,

Loạt dâm bốn vãn thuộc đường đi,  
Lối xưa cỏ đã xanh rì,  
Dấu xe tà đạo lại ghi thêm lần !  
Năm tháng hận in hằn lên trán.  
Tìm được ai hạn chế lòng tham !  
Đem thiên tâm sự dạ đàm,  
Thiên «Bàn Nữ Thán» để làm đề thơ...



Nàng than thân, muốn thờ Vương Đạo  
Lại gặp thời Bá Đạo buồn không ?  
Muốn đem tiết hạnh chờ chồng  
Nhưng chồng bị nạn lại không có tiền,  
Vị như thuở hai mươi niên trước,  
Thì về quê tát nước đào nương,  
Sống đời ruộng rẫy hiền lương.  
Vợ chồng thanh đạm, tình thương có thừa  
Ý Nàng muốn—còn khuya—mới có.  
Thời loạn ly trâu chó làm người,  
Cái gì Nàng khóc—chó cười,  
Cái gì Nàng tránh, chó thời nhào vô...  
Nàng với chó xô bồ... hôn độn —  
Vàng và thau lẫn lộn mất rồi,  
Khóc trông lũ chó tranh mồi—  
Cục xương chuang đỉnh đầy ruidi những  
xanh

Ưa nước mắt, ngày lạnh đã mất,  
Máu xương chồng cao ngất bằng non  
Thanh bình dĩ vãng đâu còn,  
Làng xưa, ruộng thắm, đường mòn  
tre xanh  
Bị phá nát, tanh bành cháy nám.  
Nàng định cư trú tạm về thành,  
Chồng Nàng vốn dĩ dân lành,  
Nàng đành chờ tròn 9  
Rời một buổi hay chồng làm non...  
Nàng nương thân với bạn cùng quê.  
Những mong xum họp để huê.  
Nàng lo kiếm việc làm thuê dành tiền.  
Cổ giữ phận vợ hiền dâu thảo.  
Nuôi mẹ chồng—bà lão quê mùa  
Từ nơi nước mặn đồng chua  
Theo Nàng tránh giặc mong chờ gặp  
con  
Nàng vì thế chim non yếu cánh,  
Bông một chiều sa cánh rừng già—  
Đầy rừng—rắn quý, chồn ma,  
Chim non sao tránh khỏi sa miệng  
chồn ?

Giày định mệnh thâu hồn kẻ sống,  
Đầy xác thân ác mộng vô hình.  
Bào thai đi ảnh mối tình  
Giữa nàng với kẻ tội hình vạ bay...  
Nay bỗng chốc một tay mềm yếu,  
Phải nuôi chồng, nuôi mẹ, nuôi con !

như lũy tre xanh của các ông lý trưởng ông chánh tổng hồi xưa. Trong lũy tre xanh chỉ có cúng tế, mổ mã, miếng thịt giữa làng. Thế rồi, tranh dành, kiện tụng... đưa nhau lên quan. Hai gia đình đánh nhau vỡ đầu vì mất con gà. Hai làng chém nhau vì một lát cuốc xâm phạm vào bờ ruộng. Làm việc nước giữa năm 1968 theo cái tinh thần chánh tổng, lý trưởng, hương quản ấy thì quả là nguy khốn cho nước lắm. Hỡi các cụ! Hãy nhường chỗ cho lớp trẻ. Chúng nó hồn nhưng được việc được việc lắm.

Thứ ba, việc cứu trợ. Trước nay, từ lụt miền Trung, lụt miền Nam, cháy nhà ở Sài Gòn v.v. Hễ có cứu trợ là có ăn cấp.

Bây giờ thì có khá. Không thấy ăn cấp. Tôi không nghĩ là nghề ăn cấp đã tinh vi đến mức độ không để lại dấu vết. Hãy tin như thế cho đỡ khổ lòng ta, đỡ đau lòng người, dù ông Lu-y đã tố cáo.

Tuy nhiên, cứu trợ lần này không phải chỉ có chống nạn đói. Mỗi một người Việt Nam là một thí sĩ. Cho nên, mọi người khóc cho sông Hương Núi ngr. Cứu Huế gấp. Cứu Huế nhiều. Đứng lắm. Hai nhà tu hành Thích Minh Châu

Cao Văn Luận lập ngay Ủy Ban bảo tồn cố đô Huế. Đ.ợc lắm. Thế còn các tỉnh khác thì sao? Bộ không có sông Hương Núi Ngr, không có điện ngọc đèn vàng là đồ bỏ cả sao mà giao khoán hết cho chính phủ. Các Hộ Trương tế, các ông Dân biểu các Bà Hộ, các ông truyền giống Đốc phủ sứ đâu? À thì ra, mỗi người Việt Nam còn là một nhà chính trị nữa. Tỉnh nào ít mùi chính trị thì tỉnh ấy không đáng kể mấy.

Mong rằng, các nhà tu hành ưa làm chính khứa, các nhà chính khứa ưa tu hành hãy mau mau nhao vô công tác tái thiết... Hãy lo cho con người có cơm ăn, nhà ở, việc làm. Trẻ con có trường học. Người bệnh có nhà thương. Người chết có nghĩa địa. Còn những gì là dĩ vãng hãy để đó đã. Phải lo cho người sống đã.

Sau hết, bài bỏ «chủ nghĩa hình thức»? Làm ăn cốt lấy sự chân thật. Đừng bày trò này trò nọ. Nhiều trò thì lắm khi.

Lẽ ra, chúng tôi sẽ trình bày một vài ý kiến xây dựng. Nhưng việc làm ấy quá sớm. Không khéo các vị lại tưởng chúng tôi định đấu thầu cái gì chẳng?

# Chị em ta là nữ quân nhân

Trong một cuộc phỏng vấn của Báo Chí, ông Thủ Lộc đã trả lời về số phận của chị em ta. Theo ông Thủ Lộc thì chị em ta phải tự chọn một nghề khác. Nếu không chọn được nghề khác, thì có thể xin gia nhập nữ quân nhân.

Rồi đây, Trung tâm Huấn Luyện Nữ Quân nhân sẽ hoan hỉ đón tiếp chị em ta. Thế là sau những bước bay bướm, chị em ta lại được học thêm nhiều bước mới, nhiều lối quay phải, quay trái.

Khi được thuyên chuyển đi đơn vị, chắc chắn chị em ta sẽ gây được không khí ồn ào, giải tỏa được mùi chiến tranh đang bùng bùng nơi tiền đồn, chiến tuyến. Giải pháp thật đẹp và hữu tình của ông Thủ Lộc, đáng ghi vào sổ xanh, bia đá.

Và cũng bởi vậy mà những nhà viết truyện trong các báo phụ nữ lại tìm được một lối thoát cho đoạn kết câu chuyện của mình. Thay vì cho những nàng Thúy Kiều, Đạm Tiên đi tu thì cho các em gia nhập nữ quân nhân. Giải quyết được đoạn kết của cuốn truyện là một điều sung sướng cho những nhà văn của ba tờ báo phụ nữ ở đây.

Cho chị em ta thành nữ quân nhân, chúng ta đã giải quyết được nhiều vấn đề:

— Những bữa tiệc vui, có người nói chuyện

— Họ giá phần son và xa xỉ phẩm.

— Chị em ta có việc làm; — Và làm sống dậy danh từ PAF của quân đội Viên chinh Pháp ngày xưa

## TẠI NGŨ

VÀ

## TẠI NGŨ

KHI ông Tổng đọc bài diễn văn trên Tê Hát Vê En, kêu gọi tái ngũ, những thằng lính có năm năm quân vụ trở xuống phải trình diện để «tái xuất giang hồ». Chúng nó sẵn sàng yêu nước. Sẵn sàng bỏ cả sản nghiệp, công việc làm ăn hái ra tiền để mà lính lại đồ quân trang, cầm lại cây súng.

Những thằng lính già, khi gặp những bắt công đều kể cho nhau nghe chuyện thầy Nhan Hồi...

Thầy Nhan Hồi trước khi đi làm quan, tới hỏi ý kiến Đức Không Tử và xin một huấn thị. Đức Không Tử đã cho thầy Nhan Hồi một lời huấn thị ngắn nhất. Tất cả chỉ gồm có một tiếng: NHẮN. Nhấn là nhự. Cái gì cũng nhự... Muốn sống ở cái thời này, chỉ cần một chữ nhự... Không nói, không biết, không nghe...

Những thằng lính già, thằng nào cũng nhự quá nhiều, thành ra tảo hôn kinh niên. Nã Cầu đang viết những giọng này thì được mời xuống thang lâu vì có người muốn gặp. Tưởng gặp người quen, lại hóa ra người lạ. Một chiến hữu lê chiếc chân khập khiễng, vừa ngồi xuống ghế đã tả oán. Quê người bạn ở Long An, xứ của ông dân biểu Lê tài Hòa. Tất cả bốn anh em của anh đầu gia nhập quân đội. Người anh trở về Long An, «chống nạn cây bừa», nhưng cũng không yêu thêm.

Thấy Nã Cầu có vẻ nghi ngờ, anh đưa ngay thẻ căn cước để ghi tên, ghi tuổi. Thì đầu tên anh làm gì... Anh tên là Nguyễn ngọc Điền, sinh năm 1942, giải ngũ mồng 6 Tết Bình Ngô, hiện ngụ tại 6/3 đại lộ Nguyễn huỳnh Đức, Long An.

Nã Cầu nghĩ rằng những chuyện này cũng cần phải «báo cáo» lên nhà thầy thuốc Nguyễn tấn Hồng. Cái «Bộ» của ông này cũng nên đề mắt vào những chuyện nhỏ nhưng mà lớn ấy.

Lòng quê xiết nỗi héo hon,  
Cam tâm ngậm trái bồ hòn—đắng thay!  
Đời lam lũ hằng ngày vô võ,  
Tháng đôi lần vách gió núi chông...  
Ham làm nhưng vẫn tay không.  
Vời tình tuyệt vọng, với lòng trống không—

Bạn cùng quê—không chông—vẫn bảo,  
Chị chờ chi—dâu thảo làm gì?  
Tình chung—chờ mãi được chi?  
Như em—không mẹ, không gì... mình ến,

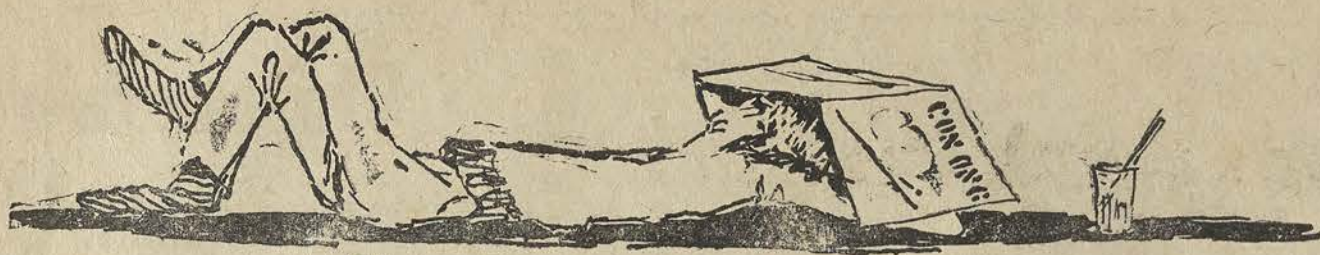
Đời qua như mũi tên bay vút,  
Hương đời tươi có chút ngày xanh.  
Duyên hoa ngắn ngủi qua nhanh!  
Cánh đêm hoa mộng có dành ai đâu?  
Như đêm nay lâu cao—pháo nổ  
Đón giao thừa—riêng chỗ xa hoa...  
Trời Xuân như đã phai nhòa  
Theo giòng nước mắt khóc hòa đau thương.

Của kẻ sống đầu đường xó chợ,  
Mà chị đã vương nợ lam than...  
Người ta quăng bỏ bạc ngàn,  
Đề mua tiếng nổ của tràng pháo điện.  
Chị cầm cui kiem tiền lam lũ,  
Tết đến rồi—nợ chủ lung tung.  
Mong chi pháo tạch, pháo dưng,  
Vui Xuân với mộ từ khùng làm sang.  
Chị hãy chọn hai đường—sống—chết,  
No nhớp nhơ, hay đời rét thanh bần?  
Đời em đã trôi dần thân,  
Trên đường vô vọng khi cần tiền ăn.  
Cô đôi lúc, em ăn năn cuộc sống—  
Nhưng, nhìn quanh—đời lộng quá rồi!  
Tưởng thân như một con dơi  
Trong thùng phân bần của đời nhỏ nhãng...

Nếu có sức lạng xằng cọ quay,  
Thì vươn lên được bãi phân thừa.  
Lũ kia rượu sớm, trà trưa.  
Dư ăn, dư để—tiền thừa đốt chơi  
Chúng đâu phải sống đời lam lũ  
Như chị đâu—Chúng đủ gian ngoan...

(Đón xem kỳ tới)

(Xem tiếp trang 8)



# Cái kẻ dẽ nông

**thư  
kính gửi  
một  
ông vua**

Trước cảnh hoang tàn của đất nước hôm nay những thằng dân giao chỉ chúng tôi ai cũng đau lòng. Cái tang của đất nước thật to lớn. Đi ngược lên miền Trung, khói súng, thấy người, cảnh sát phạt vẫn còn ngùn ngụt lửa.

Chúng tôi nhận thấy trong một tháng gần đây Ngài đã khóc hơi nhiều. Thưa Ngài,

Cái cảnh ngài khóc trên diễn đàn lúc nói tới giặc thâm sát gia đình một chiến hữu, đàn bà con cái ở nước Giao chỉ đã xâm xi, khen cái đức «nhân» của ngài. Chúng tôi thấy vậy, nghĩ rằng cũng tạm được, tuy rằng không đồng ý với sự biểu lộ tình cảm trước quốc dân đồng bào.

Nhưng mấy ngày gần đây, Ngài cũng biểu diễn tình cảm ghen ngào, rơm rớm nước mắt khi ngài nói tới tham nhũng. Á chuyện này thì con dân Giao Chỉ chúng tôi phản đối. Thằng dân chúng tôi khi nói tới tham nhũng, chúng tôi có quyền khóc vì chúng tôi bất lực. Khi giới của chúng tôi chẳng có gì để chống đối với một lũ ma quỷ, dùng khi giới giấy bạc 5 trăm dán khắp đầu đường xó chợ. Để đối phó với chúng nói chúng tôi chẳng có gì cả.

Nhưng mà Ngài, Ngài không có quyền khóc, Ngài có quân lực trong tay. Quyền hạn của ngài mệnh mông, thế lực của ngài vô biên. Một chữ ký của ngài có thể đưa một hăng tham nhũng về địa phủ. Một tiếng nói của ngài có thể làm rung động cả cái thế giới côn con này. Chúng tôi chỉ chờ một cánh tay của ngài dơ lên là chúng tôi theo sau ngài, hàng hàng lớp lớp, quyết diệt trừ lũ tham nhũng dẽ hèn.

Tôi cũng nghĩ như ngài là bọn tham nhũng đã hoành hành ở cái xứ này quá lòng. Từ những vụ «thông cảm» nho nhỏ ở một trạm gác ra và ở thành phố, cho tới những vụ đi cửa hậu to lớn mà lẽ vật phải tới hàng chục người khiêng. Trong 1 số báo trước tết, chúng tôi phát động «chiến dịch» đi khắp các hiệu sách, lời hết tư điền ra rồi gach bỏ chữ «thông cảm». Để cho chữ «thông cảm» biến mất trong ngôn ngữ Giao chỉ, rồi đến thế hệ con chúng tôi, cháu chúng tôi không dùng tới cái chữ «thông cảm» nữa. Chúng tôi chưa kịp làm cái công việc «phần thư, đó thì cả đất nước Giao Chỉ này làm vào cái cảnh đau đớn, tan nát và đổ vỡ.

Không biết rằng tôi đã được nghe ở đâu một câu nói chí lý. Rằng chính tham nhũng đã đưa Cộng Sản vào Đô thành. Có theo vài ba xe Lam ba bánh chở rau muống, rau cải qua mấy trại kiểm soát Tài Nguyên mới thấy rằng câu nói trên thật đúng. Khi đi qua một trại kiểm soát đề trình giấy tờ, chỉ cần lót phía dưới một tờ giấy có mang hình ông Lê văn Duyệt hay ông Trần hưng Đạo là đã nhận được một cái vẫy tay cho đi. Không cần phải biết xem ở trong cái lớp cỏ cây ấy, có dấu lẩn những cục sắt, cục thép, hay một đồng thuốc nổ đủ phá hoại cả một cái cao ốc u ám bảy tầng. Như vậy thì thử hỏi làm sao mà khí giới của lũ quỷ đỏ chẳng tập nập mà chõ vào nơi thủ đô yêu dấu của chúng ta.

Những thằng Giao Chỉ trú ngụ tại Gia Định hành, đi vào trung tâm thành phố phải qua mấy cái cầu. Chúng nó đã đặt tên cho từng ấy cái cầu chỉ thay đổi có con số đứng đầu, còn tên cùng đều có 1 cái tên chung là «NHỊP CẦU THÔNG CẢM». Cầu hai trăm thông cảm, cầu ba trăm thông cảm, cầu năm trăm thông cảm v.v... Rồi cũng vì sự thông cảm ấy mà ai ấy mà ai cũng thành kẻ phạm tội, đã phạm tội, đang phạm tội và sẽ phạm tội...

Chúng tôi đã giao sin mạng chúng tôi, sinh mạng đất nước này vào tay Ngài. Vậy Ngài không có quyền ủy mị,

(Xem tiếp trang 7)



# Mỗi tuần khó

**KHÔNG CÓ PHIẾU  
KIỂM SOÁT, A LÊ, ĐI  
HÚP NƯỚC MẮM!**

Không hiểu cha nội nào độc mồm độc miệng bỗng đứng phịa ra cái tin «không có phiếu kiểm soát sẽ bị đưa đi Phú De, ý quên.., Phú Quốc» làm cho nhiều bạn hữu của Con Ong vừa nghe đã muốn lên cơn sốt rét!

Thực ra có phải bà con sợ sệt hay biếng nhác gì cho cam. Người ta cũng sốt sắng hăng hái đi trình diện ngay từ buổi đầu cả chữ, nhưng mà chen lấn quá, thì giờ lại ít oi đi đi về về, mất công chuyện làm ăn, nên mới tá tá chờ lúc nào vắng vẻ sẽ nhào dõ xin cho lẹ đó thôi! Vả lại cũng còn nhiều bà con kẹt ở các Tab hay giờ mới về Saigon, và không chừng mai một cơn vô số anh em khác sống ở vùng quê không nổi phải bỏ lên Sài Gòn kiếm kế sinh nhai. Những người đó còn lạng quang chưa biết át giá prasao chén cơm ngày mai còn chưa biết có bay không, nói chi tới kiểm soát kiểm tục! Ấy thế mà nếu chẳng may bị hỏi giấy, rồi a lê, đi... húp nước mắm, thì còn gì là... tự rờ ràn chứ?

Kề ra giá được đi Phú Quốc lúc này có khi còn khoái, vì không khi ngoài đó chắc chắn là trong lành hơn cái không khí ngột ngạt vẫn dục của Saigon.

Nhưng mà thôi, Tổng nha của ông Sau Lèo đã cải chánh rồi. Miền bàn thêm.

## **NHỮNG TRÒ ẢO THUẬT Ở VIỆN NHỊ ĐỒNG**

Viện Nhi Đồng đông hơn Viện Bô Lão, cho nên các nhà ảo thuật cũng dễ trở tài. Như cái hôm bàn về tiền Nhà nước khi biểu quyết nên cho du đi Chương hay Muc thì 64 ông khoái cái này, 42 ông ưng cái kia, cộng lại thành 106 vị. Khốn nỗi đếm đi đếm lại chỉ thấy có 91 cái đầu. Thành thử lời ra 15 vị không có đầu, hay là hiện theo một cách khác đã có 15 ông nhớ 2 cái đầu lên một lượt. Tài tình thật!

Cũng như cái bữa mở bát để xem «Bản kiến nghị xét sa bóng Chính Phủ» thuộc

# 7 cái tin người

● MŨI ĐIẾC sưu tầm về Tài hay Xiu. Rõ ràng từ mấy bữa trước, nghe hồ lý nói: Cái lầy dốt lỉnh là Tài dôi, ngô lỏi lăm chực chữ ký hồng thiếu một cắc! Ai dè đến lúc «Hối chối» mở ra thì không phải 50 mà chỉ còn có 36.

Xiu rồi! Thế là cháy túi. Đã thua lại còn ức không biết 14 cái chữ ký ấy nó chui lỗ nào, ra lúc nào mất, mà mình không hay vậy cả?

## UYNH NHAU CŨNG NHƯ ĐI BUỒN

Một ông họ Trinh (chắc không phải con cháu Trinh giảo Kim) khi không la lên trong báo Mèo:

«Các ông Mèo ơi! Các ông cần phải xía vô chúng tôi nhiều nhiều tí nữa, Uynh nhau cũng như mở cửa tiệm các ông chi tiền các ông có quyền chứ!»

Ơ hay chừ! Cái chuyện dân Giao Chỉ móc ngoéo với dân Mèo uynh Cộng Sản đâu có thể vi được với cái vụ Minh Võ chi tiền cho cửa tiệm Con Ong!

Nói vậy chẳng hóa uynh Cộng cũng ra tiền sao? À mà nếu muốn nói «có tiền mua tiên cũng được» thì đây xin mời các ông đem đó la ra ném cho vô mặt mấy thằng Cộng sản để dân chúng tôi coi chơi.

Còn cái vụ xía vô, thì xía đến mức này bác con ta cũng đã đau bụng lắm rồi. Bấy giờ mà lại xía thêm tí nữa, có lẽ xách quần chạy không kịp mất!

## ĐẦU TÍNH CÓ TÀI

### MANG SÚNG PHÓNG LỰU ĐI ĐUỐI NHÀ

Mang gậy gộc dao búa đi duối kẻ ở mướn là chuyện quá xưa! Mấy năm gần đây, người ta đã tiến tới súng lục súng trường, tiểu liên, lựu đạn đi vào bụng kẻ thuê «không có nhà đi ở thuê» phải lo mà cuốn gói gấp gấp cho rồi!

Nhưng cũng chưa ghé gớm bằng cái vụ ông «Le Mur», duối bà hiệu trưởng cái Trường đồ con nit. Bởi vì, đám Khuyển Ưng Khuyển Phệ của ông «Le Mur» đã ồm cả một khẩu phóng lựu tới, cứ làm nu

## Ý KIẾN CON ONG

# Chiếm được thành mới khó

## Còn chiếm được lòng dân thì quá dễ...

Đạo làm Tướng phải biết tùy thời. Hàn Tín dựa lưng xuống sông bầy trận thì thắng. Từ Hoảng cũng dựa lưng xuống sông bầy trận thì thua liềng xiềng. Có kẻ đặt mình vào chỗ chết thì sống, mà có kẻ đặt mình vào chỗ chết thì là đặt mình vào... cái hòm luôn.

Những binh thuyết gia hôm nay, như một ông Tướng ở xứ Hú Via kia, bắt đầu chẻ những binh thuyết gia cổ lỗ như Tôn Võ Tử, Clausewitz, Gia Cát Lượng v.v... Vì bây giờ, chiến thuật đã đổi khác hẳn.

Ông Tướng đó mới khai sinh ra một chiến thuật mới mẽ đáng được in thành sách để lưu truyền hậu thế. Đó là «chiến thuật dụ địch». Muốn bắt một con cọp ư? Dễ lắm. Kiếm cách mời con cọp vào nhà rồi đóng cửa lại, đánh cho chết là xong. Cửa đóng là cọp hết chạy. Cả vợ con mình, ông bà mình, cha mẹ mình đều hết chạy. Nhưng cần gì, giết được cọp mới khó chứ những chuyện đồ võ trong nhà đâu có đáng kể gì...

Chiến thuật ấy đã thành công một cách vẻ vang. Cộng sản bị tiêu diệt, quân ta đại thắng. Nhưng dân chúng lại tan cửa nát nhà. «Chiếm được thành mới khó, còn chiếm được lòng dân thì quá dễ». Lặng t âm, đèn đài thì quá củ rôi. Xây lại những cái mới, có đủ tiện nghi điện nước, chắc các anh hồn các bậc tiền nhân không vô tay hoan nghênh, thì cũng phải gặt gù cái đầu. Dân chúng thì kẻ nào chết thì cũng đã chết rồi. Còn người sống thì cứ chờ khi nào gấn chết đói, đua đi ăn một bữa cơm đám cưới. Ấy thế là chiếm được lòng dân. Đâu có chi là khó.

Nghe đâu ông Tướng này đã mang chiến thuật này ra trình tòa, đề phòng kẻ giả mạo. Vậy xin lưu ý các chú Ba Tàu.

CUÔNG SINH

## Nhật báo



Một nhật báo trong một tuần báo

định rằng ông còn ngày nào thành phố của ông không thể mất vào tay Cộng Sản» Điều hơi buồn là lúc này ông ta không còn ở đây nữa mà thành phố cũng vẫn không mất về tay Cộng sản!

## MANG SÚNG PHÓNG LỰU ĐI ĐUỐI NHÀ

Mang gậy gộc dao búa đi duối kẻ ở mướn là chuyện quá xưa! Mấy năm gần đây, người ta đã tiến tới súng lục súng trường, tiểu liên, lựu đạn đi vào bụng kẻ thuê «không có nhà đi ở thuê» phải lo mà cuốn gói gấp gấp cho rồi!

Nhưng cũng chưa ghé gớm bằng cái vụ ông «Le Mur», duối bà hiệu trưởng cái Trường đồ con nit. Bởi vì, đám Khuyển Ưng Khuyển Phệ của ông «Le Mur» đã ồm cả một khẩu phóng lựu tới, cứ làm nu

ngôi nhà này là cả 1 ụ súng 1 pháo đài của Vi Xi không bằng!

## ĐÒI CẠO ĐẦU ĐỀ AN THUA ĐỦ

Ông dân bảo Trương gia Kỳ Sanh thấy các ông Viện Bó Lão tự cúp bớt tiền kết, và giảm bớt lương từ 105 ngàn xuống 95 ngàn nên ông hăng hái đòi Viện Nhi Đồng phải đi theo vết xe... không đồ ấy! Và muốn cho cả nh phải chiều ý mình ông hăm

he sẽ cạo trọc đầu lông lóc bình với nếu chẳng may ông bị thua.

Kề ra mỗi cái tóc là một cái tội, nếu xuống hết chẳng còn cái nào kể là hết tội rồi còn gì sợ cho bằng! Nhưng không phải vì thế mà bất cứ lúc nào cũng đem râu tóc của mình ra đề «cờ ịch» để «đi tiền» bắt cả làng phải «chạy» cho mình xoi. Đã đành chuyện này thì ông thắng rồi nhưng giả tí các ông dân bảo khác tiếc rẻ mười ngàn, không chịu «chạy» thì sao? Dĩ nhiên là ông phải cạo, đầu ông phải nhẵn thín «hết lông» và như vậy làm sao ông ngồi sông được nữa? Bởi vì chuyển sau cần ăn thua đủ, ông lấy tóc đầu mà «đi tiền»?

## THẮC MẮC DANH HIỆU «THƯỢNG THỔ HẠ TẢ»

Một ông dân bảo lấy làm «théc méc» về cái vụ bị báo chí gọi là «Thượng thổ hạ tả». Xin thưa ngay: cái danh hiệu «thượng thổ hạ tả» ấy chính là made in CON ONG, có câu chứng tại tòa bản hỏi. Còn thượng có thổ hạ có tả hay không cả nước đã biết rõ. Nếu quý vị thấy danh hiệu ấy không hợp, thì xin chứng minh bằng hành động chúng tôi sẽ đi kiếm một vài chữ khác tặng quý vị. Văn chương Giao chỉ chúng ta phong phú lắm mà bọn này xin kể sơ sơ một vài từ ngữ khác, tí dụ: Thượng vang hạ cảm thượng thổ hạ thụt trên ở dưới đi, thượng cẳng chân hạ cẳng tay, v.v. Đây quý vị ưng cái nào xin cho biết tôn ý, bọn này sẽ tùy cơ ứng biến chính danh lại đùm quý vị sau!

# CHUYỆN CỔ TÍCH ĐÀU XUÂN

## TÈ TƯỚNG TƯỞNG TUỔI TÝ

Chiều ba mươi Tết năm Thìn. Quan tể tướng họ Hoàng năm thăng trên chông tre, lặng nhìn đàn mỗi đuôi nhau trên sà gian nhà tranh xiêu vẹo mà thở dài chán ngán. Ngoài kia tiếng pháo cúng đón ông bà của xóm giềng văng vào từng tràng làm cho lòng quan thêm xao xuyến. Nhà đã thanh bạch. Con cái lại không, nên cảnh nhà càng thêm hiu quạnh. Quan tể tướng vừa về hưu trí được hai tháng nay. Sau những buổi tiệc tiền đưa âm ý tại kinh kỳ, ngài trở về quê cũ với bà vợ già, bỏ lại sau lưng tất cả lầu son gác tía, danh giá, uy quyền. Căn nhà tranh của ngài chỉ còn trơ lại bức hoành phi «Thanh cần liêm chính», lộng lẫy vàng son của nhà vua thưởng cho người bề tôi đã suốt đời trong sạch. Ngài bỗng cảm thấy màu vàng son ấy đối chọi một cách quá đáng với căn nhà đơn chiếc hiện tại. Một đi văng vang trời đất đất chỉ đưa tới hiện tại nghèo nàn, cô độc. Chung qui, cũng tại ngài quá thanh liêm khi còn về vãng trên hoạn lộ. Ba mươi năm làm quan thanh liêm chỉ đưa tới thực tại nghèo khổ, đói rách, không người nói dói. Nếu ngài cũng làm như người khác, tham lam, bóc lột thì khi về già phải có vàng chìm bạc nổi, mua ruộng tậu nhà, con vợ non hầu đẹp, sinh nở một đàn cậu ấm cô chiêu. Đàng này, ngài về hưu trí, ngài chỉ có một túp lều tranh hương hỏa, một khoảng vườn cần cõi và không một đồng tiền. Cụ bà đã ra đi từ sáng sớm. Ngài thừa hiểu là vợ mình sang quê ngoại kiếm vài quan tiền về mua hương cúng giỗ tổ tiên trong ba ngày Tết.

Trong nhà, ngoài chiếc chông tre, một bộ bàn gỗ một xiêu vẹo thì ở trong cùng, một chiếc án thư cũ kỹ ọp ẹp dưới bát hương tàn. Những vật ấy, khi ngài còn làm quan đã là những biểu tượng cho đức thanh cần liêm khiết của ngài. Nhờ những thứ đồ bỏ ấy mà ai cũng không ngớt lời ca ngợi tâm hồn cao thượng của ngài. Mỗi lần nghe những lời khen ấy ngài thấy tâm hồn phơi phơi láng láng như trên đời này không còn ai cao thượng, không còn ai đạo đức hơn ngài nữa. Thế nhưng những cảm khái ấy tan biến dần dần để lại trong lòng ngài niềm tiếc hận mỗi ngày một dày đặc. Liên tưởng tới bọn đặng khoa, tham quan ô lại đang nhón nhơ trên cảnh giàu sang, ngài bỗng thấy mình đại đột, vì đã quá câu nệ vào hư danh. Ngài bỗng thấy người ta chỉ có thể ăn thịt, uống rượu, mặc gấm, mang của báu còn danh dự, đạo đức, lương tâm, chẳng qua chỉ là những món trang sức vô ích! Niềm ân hận cứ đoanh lấy tâm trí làm ngài luôn luôn thở dài chán ngán và chìm dần vào giấc ngủ.

... Ba hồi trống vang lên, cửa công đường mở rộng giữa hai hàng lính mang gươm giáo sáng ngời. Một tiếng hô to vang lên từ hậu đường báo hiệu giờ thăng đường của quan tri phủ. Khệ nệ trong dáng điệu dân chi phụ mẫu, quan tri phủ Hoàng thân Liêm bước lên an tọa trên chiếc sập gụ, trải chiếu cặp điếu. Thấy thư lại khúm núm dân tập văn thư dầy cộm, xéo bàn tay chỉ chỏ. Thình thoảng thấy lại xuống giọng thỏ thẻ mấy câu làm quan lớn gât gù ra điều đặc ý lắm. Hai cánh râu trề trên mép nhấp nháy không ngừng. Ngọn bút lông thoản thoắt sỗ ngang sỗ dọc. Bỗng quan ngẩng lên quát: — Thấy Đê đâu? Viên Đê lại dạ lớn bước ra trước thêm công đường. — Dạ bẩm cụ lớn truyền? Quan tri phủ quát: — Dẫn tên lý trưởng An ninh lên đây. Một chuỗi dạ rang. Bọn nha lại chạy rít rít lo sắp đặt các hình cụ và lời ra trước mặt quan một người gầy còm run rẩy trong chiếc áo the thâm tằm. Quan phủ đập mạnh vào án thư. — Người đã biết tội chưa hử? Mày không biết rằng tao nổi tiếng thanh liêm hay sao mà dám tính chuyện hối lộ hử? — Dạ bẩm con chẳng dám phạm thượng. Đó chẳng qua là con theo lối cũ. Quan tỏ vẻ ngạc nhiên: — Lối cũ thế nào? Ai bày cho người? — Dạ bẩm quan lớn con chỉ tuân theo lẽ lối của quan phủ trước. Và dù là việc cũ nhưng vẫn còn thông dụng đấy ạ. — Cứ thế nào hử? Tao cho mày nói rõ ra. — Dạ bẩm con chẳng dám ạ. — Tao cho phép. Thầy lý trưởng tăng hăng cổ lấy lại bình tĩnh: — Dạ lối cũ làm việc với dân có lớp lang hẳn hoi đấy ạ. Khi ngài Tri phủ trước về nhậm chức được mấy ngày thì việc đầu tiên là ngài truyền lập danh sách bọn nhà giàu trong vùng. Sau đó, quan sai thầy Thư lại chia ra các hạng từ giàu tới nghèo để tùy nghi tiện dụng. Mỗi khi cần tiền ngài chỉ việc ban cho thầy Thư lại một tiếng. Thầy lại chỉ có việc giờ sờ ra tìm một tên rồi đưa cho thầy Đê. Thế là sáng hôm sau, gia chủ kia thấy lù lù ngay một đồng bả rượu lậu ở ngay ruộng mình. Lập tức, có lệnh quan trên cho vây bắt về tra khảo. Dạ bẩm thế là hết giai đoạn một. Quan tri phủ có vẻ ngạc nhiên thích thú hỏi dồn: — Sao lại giai đoạn một? Thế còn giai đoạn hai à? Thấy quan trên có vẻ muốn nghe, thầy lý trưởng bậm tiếp: — Dạ bẩm bước sang giai đoạn hai. Sau khi quan ra lệnh tổng giam tội nhân vào ngục thất, thầy Thư liền khăn áo chỉnh tề sẽ

làm như tình cờ đi ngang qua nhà tội nhân rồi tạt vào. Chắc quan lớn cũng biết khi trong nhà có người bị bắt, nhất là bị bắt oan thì mọi người hoảng sợ lắm. Gặp được thầy Thư họ rất mừng vì chỉ có thầy may ra mới gỡ tội cho người thân mình được. Khi ấy thầy Thư sẽ lên giọng áo nào đại để như sau: «Trời ơi thật ra chuyện này tôi có biết gì đâu? Chẳng qua tôi chợt thấy bác trai mắc nạn nên tôi vội vàng đến tin cho bác hay đó. Tội nghiệp! Ai ngờ người hiền lành như bác mà lại làm chuyện tày trời như vậy!» Việc này không khéo lo cho xong để lên tỵ tình tài e khổ lắm đấy. Thầy còn nói nhiều, nhẹ có, nặng có, ngọt có, cay có, làm cho cả gia đình nạn nhân hoảng kinh và rút cuộc nhờ ơn thầy Thư mà nạn nhân được thoát tội tày đình trở về với vợ con sau khi đã bán hết cả gia tài, điền sản, kể cả bát hương thờ ông bà ông vải. Nghe đến đây, bỗng quan Tri phủ thấy mình trót lỡ lời, Nương đá thế này thì nói tiếp cho xong. Thầy nghĩ: — Dạ bẩm, giai đoạn ba còn làm lý hơn nữa là... Quan phủ thúc dục: — Là sao? — Dạ bẩm, sau khi thoát nạn, nạn nhân còn phải bày tiệc để tạ ơn thầy Thư đã ra tay giúp đỡ cho mới thoát nạn được. Rồi từ đó, thầy Thư nghiêm nhiên thành ân nhân của nhà họ. Và, thỉnh thoảng lại ghé vào cần chút tiền trà nước. Nghe đến đây, bỗng quan Tri phủ thấy mình đã đề cho thăng dân nói năng quá trớn. Ngài quát lớn: — À tên này dám thêu dệt làm tổn thương tới danh dự của trường hử. Lính đâu? Nọc 6a n đánh ba chục hèo! Mau... xXx



của bậc đại nhân quân tử. Quan lớn âu yếm hỏi quan bà: — Phụ nhân đào đầu ra của quý thế này? Quan bà lộ vẻ sợ hãi nói. — Nhưng mình không giận thì tôi mới nói. Quan ông tỏ vẻ sốt ruột: — Ừ thì nói đi. Chúng mình già rồi nghèo rồi, còn gì để giận nữa đâu? Quan bà thưa: — Số là cái hồi ông nó còn làm Tri phủ ở Lý Nhân đó. Có lẽ tên lý trưởng bị ông giam mấy tháng về tội nói láo phải không hử? Quan ông lại giục: — Ừ thì phải đi. — Hồi đó con vợ nó hỏi ông tuổi gì. Tôi nói ông tuổi tý nên nó biểu một con chuột bằng vàng.

Tôi mới nhận nó là cháu và xin ông tha chông nó ra. Bấy lâu tôi dẫu ông. Nay túng quá, vô kể khả thì nên tôi mới đem bán. Và mua sắm thức nhắm cho ông đó. Quan cất tiếng cười ha hả. Bỗng quan giận dữ hất tung mâm rượu văng tung tóe: — Bà mày ngu quá!!! Bà mày hại ta rồi!!! Tương ông chông già lại lên máu thanh liêm quan bà chưa chạy tai ông hết lớn: — Rõ đồ ngu. Sau này không nói tao tuổi Sửu?

### CUỒNG SINH



### Cần mua gấp

Cần mua gấp 117 đôi giày tây Điều kiện đi không đau chân và mái như dép cao su. Cần mua gấp 117 chiếc ca vát đã thất rồi. Xin điện thoại cho Lý Dân Bảo Viện Nại Đàng.

### NHẮN TIN

Cần mua nhiều đồ lính phế thải để bán lại cho công chức, sinh viên theo học lớp Quân sự. Hỏi cụ Bướm La ở Viện Nhị Đòng.

### Thơ vui

## VINH CON ONG

Ong này it «nọc» thế mà «thâm»!  
 Chẳng ngán anh «to», đét nình dầm...  
 Đốt thử Đạ (Sít) Bun, đau sót thực!  
 Châm chơi Bà (Thượng) Nghị, tái tế ngấm...  
 Nhiều anh chạm «nọc» còn vui gượng,  
 It kẻ đam «kim» vẫn rủa thâm!  
 Đầu Sư há phải đầu... (trần tục)...  
 «Bá ngọ» CON ONG «Bé cái lăm»! (2)

ANH ĐEEL

1) Bunker  
 6) Mượn tạm 2 câu thơ của bà Hồ Xuân Hương

# Cà kê dê ngông

(TIẾP THEO TRANG 4)

Chúng tôi biết rằng Ngai chỉ muốn chiếm lấy một thứ, trong ba thứ thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Từ năm 1945, lợi dụng thời cơ sơ hở của cáo đảng phái phân tranh, Cộng Sản đã chiếm được thiên thời ở cái đất nước này. Ngai đã và dân Giao Chỉ chúng tôi đã bỏ phí mất cái thiên thời. Bây giờ, bao nhiêu những đất tốt về chiến thuật, người nước Cờ Hoa đã chiếm cả, Họ đã được địa lợi. Chúng tôi nghĩ rằng, Ngai đã dùng nước mắt, dùng lòng nhân ái để cố chiếm lấy cái nhân hòa.

Nhưng chúng tôi, những thẳng dân Giao Chỉ không bằng lòng như vậy. Ngai phải chiếm lấy tất cả. Thời cơ của dân tộc chúng ta đã tới. Lòng người đã bùng bùng thức tỉnh, cái thiên thời, cái địa lợi, cái nhân hòa, cả ba thứ sắp về tay chúng ta. Chỉ cần chúng ta thò tay ra nắm lấy. Nhưng những cái đó, nó lạ lắm. Chúng nó như một con chim. Tại không có ý xô xiên gì đâu. Năm mạnh nó sẽ chết vì nghẹt thở. Năm nhẹ nó sẽ vụt khỏi tay mà bay đi đất hút. Cái khôn khéo của Ngai là ở chỗ đó.

Cái thời kỳ của Lưu Bị, Tào Phi, khóc để được thiên hạ, nó xa xôi quá rồi. Vội lại, những thẳng dân Giao Chỉ, yêu đất nước quê hương, không bao giờ muốn đất nước bị chia ba như thời Tam quốc. Chúng tôi không cần tới những anh quân sư Gia-cát-Lượng. Xin Ngai hãy vì chúng tôi, vì đất nước này, bịt hết hai tai, không thém nghe những lời xiêm nịnh, rồi vung hai cánh tay lên, gạt hết chương ngại chàng gai, hiện ngang đi vào lịch sử.

Kính chúc Ngai thành công.

Những thẳng dân Giao Chỉ

Mỗi ngày tiến  
bạn nhớ đọc

TIẾNG VOI HÁT KHUẤT CỦA NHÂN DÂN

NHA THƯƠNG CẢNG SAIGON

## DANH SÁCH THƯƠNG THUYỀN ĐẠI DƯƠNG VÀ VIỆN DUYÊN

DỰ ĐỊNH ĐIỀU ĐỘNG LÊN SAIGON TRONG TUẦN LỄ TỪ 17-3-68 ĐẾN 23-3-68

Số thứ tự	TÊN TÀU	Đại Diện Hãng Tàu	Thụ trách bốc dỡ	Hàng chuyên chở	Ngày đến Vũng Tàu	Nơi cập tại Saigon	Cước chú
1	PT. JEFFERSON	An-Lạc	Sovicotra	linh tinh	16-3-1968	Cầu Phao	
2	NORMAN LYKES	C.R.	-I-	linh tinh bột mì	16-3-1968	Cầu Phao	
3	TARUSHIMA MARU	D.F.	S.T.I.C.	linh tinh	20-3-1968	Cầu	
4	NAUSICAA	C.R.	S.T.I.C.	-nt-	20-3-1968	Cầu	
5	VIRGINIA	Transocean	U.T.S.	-nt-	21-3-1968	Cầu	

Saigon, ngày 15 tháng 3 năm 1968  
TRUNG TÁ GIÁM ĐỐC NHA THƯƠNG CẢNG SAIGON

# GẶP NHAU TRONG

## MÙA XUÂN

PHAN THẮNG

ONG tung mình trong nắng đẹp ban mai. Đây rồi cả một vườn hoa lộng lẫy mà với những giác quan tinh tế ông đã bắt được hương thơm từ xa ngoài mây đậm. Hoa lá đang là lời reo cười trước gió. Một đóa hoa nào nhẹ bay bên hàng giậu. Không đó là một gã Bướm, vũ công nổi tiếng Hội Mùa Xuân.

Hai tài tử còn trùng hờn hờ chào và rù nhau tới một cành cây trên đó rực lên một đóa hoa đẹp nhất vườn, khác nào những nghệ sĩ đang đặt chân vào một quán rượu trong cố bóng giai nhân tuyệt sắc.

Nhưng kia, bên hàng rào một chú Ruồi Xanh cũng lăm le tìm một đóa hoa để đáp xuống Ông Bướm cũng lộ vẻ khó chịu khinh bỉ.

Ông tấn công trước:  
— Hồng rồi lại đỏ hết cả vườn Xuân.

Bướm bồi tiếp:  
— Mùi hôi của hân át cả hương thơm của các nàng tiên trong vườn này.

Ông thêm:  
— Tôi không thể chịu nổi hân.

Trong khi Ông và Bướm nhìn chú Ruồi Xanh bằng cặp mắt xoi mói và tìm cách tổng cò gà còn trùng hờ hám kia, thì Ruồi không nín nhịn được trước sự khiêu khích ấy, đã hân học đáp lại:  
— Đồ kiêu ngạo! Tại bay sạch lấm đây.

Bướm châm chọc:  
— Điều ấy đã hân. Có người đời biết đây.

Ruồi càng tức tối:  
— Người! Lũ người mù quáng biết gì? Chúng chỉ thấy cái hào nhoáng, loe loẹt in trên cánh của mi, rồi say mê ca tụng, chứ tại mi cũng chỉ là loài không xương sống như ta, cũng ra đời từ một

đo trứng, cũng một vôi, sáu cẳng khác gì ta?

Chỉ về phía Ông. Ruồi hậm hực:

— Còn tên kia cũng thế. Người đời chỉ bị mê hoặc vì đường mật của mi mà quên mất cái tâm địa nguy hiểm, cái nọc độc giấu ở đốt mi, Người đời thật bất công, vô lý.

Ông thông thả đáp:

— Bác Ruồi ạ, cứ như bác nói thì người đời quả thực đáng trách vì đã xử tệ với bác, xua đuổi bác bất cứ ở chỗ nào. Còn tại tôi thì họ ca tụng, chào đón nồng nhiệt. Bác phân nàn về sự bất công của loài người, nhưng bác có biết đâu rằng cái nghệ thuật tuyệt vời của anh Bướm đã làm tăng vẻ huy hoàng của Hội Mùa Xuân. Thiếu Bướm, vườn Xuân như thiếu nửa số hoa tươi, trẻ em sẽ buồn thiu, người lớn sẽ luyến tiếc, và các nàng Hoa sẽ cảm thấy cô đơn. Bướm là một nghệ sĩ hào hoa, một vũ công xuất sắc của Chúa Xuân. Còn tôi đây tôi chỉ xử dụng thanh bảo kiếm để trừng trị những kẻ phá hoại tổ tôi, phá hoại xã hội tôi, tức là phá hoại xã hội loài người.

Ruồi sùng sộ hỏi:  
— Anh dám tự so sánh xã hội anh với xã hội loài người sao?

— Cái đó đã hân, Ông kiêu hãnh trả lời.

Chúng tộc tôi luôn luôn sống có tổ chức trật tự, và chăm chỉ phục vụ cho đời. Tôi tận tình trả lại những cái gì đã thụ hưởng. Bác không thấy mật ngọt của tôi là nguồn sinh lực quý giá của loài người; những mầm non đất nước nhờ tôi mà lớn mạnh, Còn sấp của tôi là nguồn cung cấp ánh sáng giữa đêm khuya và giúp tăng niềm tin ngưỡng cho con người. Chứ như bác không những đồ vô dụng

lại còn gieo họa cho đời. Bác tới đâu cũng khê nê xách theo tới đó hàng va li vi-trùng bệnh hoạn. hàng triệu mầm mống tật bệnh vương vãi, lúc nhúc dưới kính hiển vi. Vì vậy người đời ghê tởm bác xua đuổi bác như một quái trùng. Bác thấy không, trong Thi Ca chàng Bướm đây được nhìn nhận là bạn của Chúa Xuân, còn tôi là thầy dạy sự sống năng cần mẫn. Còn bác...

Ruồi vội cướp lời:

— Ta cũng có tên trong Thi ca. Cụ Nguyễn Du chẳng nhắc tới ta là gì? Đây nhé:

«Đầy nhà vang tiếng Ruồi Xanh»  
Ông và Bướm phá ra cười.

Ngu quá ta, Bướm buột nói:  
Ông giảng giải:

— Bác Ruồi ơi, cái câu đó là cụ Nguyễn Du khinh bỉ bác, so sánh bác với phường thói nát tham nhũng, sống nhờ xác chết, nhờ cận bã của loài người tống ra nhờ ung nhọt thối tha trong xã hội tóm lại là lũ ăn bẩn.

Ruồi cãi:

— Tôi ăn bẩn hời nào?  
— Bác vừa bỏ cái xác chuột chết ngoài kia, Ông nói, Trước khi tới đây bác cũng vừa lai vãng cầu tiêu đó. Vôi bác, miệng bác, đầu và chân bác đang nhầy nhụa những chất kinh tởm đó. Bần ghê!

Ruồi vờn cò:

— Cái đó mà bần à. Ngay cả con thú vật đi bốn cẳng, thân cận nhất với con người, cũng còn say mê thưởng thức cái món cao lâu tiết ra từ ruột người thì sao!

Ông Bướm lại một phen bịt mũi cười như nắc nẻ.

Ông bảo:

— Có vậy người ta mới bío là ăn bẩn như chó chứ.

Ruồi tức giận:

— Còn mi sạch lấm!

Ông hãnh diện trả lời:

— Dĩ nhiên rồi. Ta luôn luôn đi trên hoa, sống bên hoa, nép mình dưới cánh hoa, nuôi mình bằng nhụy hương hoa, thế nên mật của ta ngọt, sấp của ta thơm.

Nói xong Ông và Bướm lại ôm nhau cả cười. Bị "đốt" đau quá, Ruồi Xanh cảm phần lảng xa, rồi bỏ vườn Xuân và trở về chiếc nhà nhỏ có đề chữ W.C., ở đó hân sẽ làm ăn yên ổn.

Ông reo lên:

— Vườn Xuân vẫn thơm tho. Bướm phụ họa:

— Không khí còn tinh khiết, kê dờ bần đã cút tôi,

Chàng Bướm bắt đầu tung mình trong những vũ điệu tuyệt vời.

Và gã Ông, tay thợ mùa Xuân, hớn hờ chui vào màn hoa để say sưa yến tiệc trước khi trở về dệt sấp thơm và mật ngọt cho đời.

PHAN THẮNG

Phú Nhuận, 17-12-67

Trang 7

# PHÚ DE GIAO CHI

## nhót con ong vào phú de

Đáng 'è thì con ong' bị nhót vào phú de rồi. Không còn tá' ngộ với bạn đọc. Bao nhiêu là chương ngại với dây kềm cản đường. CON ONG là dân Giao Chi, đi chân đất, thì đầu dằm xông can vào hố chông, hố mìn.

Những chương ngại mà kể ra thì nhiều lắm. Đứng 'trần ai đầu' là Bà Chi Kiềm Duyệt. Hết thời kỳ mùa gặt vườn khuya rồi. Bà chi cầm chiếc kéo, đứng thôn thện ra đó, hoa lên những đường «ngân câu, thiết hoạch» đến ma chề, quý hơn thì dù cho trời đất đang đen thui cũng phải trở thành trắng bạch.

Minh vô, bồn báo chủ nhiệm đã nói một câu, nghe ra thì cũng tạm tạm được:

— Nghề cầm bút ở cái xứ này, bây giờ được gọi là nghề viết lách. Đã biết viết thì phải biết... lách. Biết viết mà không biết lách thì nghề viết chưa tiến tới chỗ tận thiện, tận mỹ.

Thật là một lời nói đáng được đưa vào mục hoa thơm, cỏ lạ. Nhưng cả tòa soạn, chẳng thằng nào biết lách. Đứa nào nhìn thấy bà chi họ Kiềm cũng run lên như cây sậy. Chỉ sợ bà chi cắt đầu, cắt chân, cắt tay... Đau hơn nữa, bà chi cắt mất cái phương tiện... cây viết, thì thật quá đau thương.

Cái trở ngại thứ nhì nữa là thợ nhà in. Bây giờ đã giới nghiêm, mới sáu giờ, thợ đã sửa soạn đi thì còn làm ăn cái mẹ gì? Với lại, từ trước Tết, thợ cũng đã hiếm rồi. Bây giờ, có bao nhiêu thợ, các ông nhật báo lượm hết, chẳng ai còn muốn phục vụ Con Ong.

Thứ ba là đến vấn đề chính, vấn đề của mấy thằng viết đề cho thợ có chữ mà sấp. Thằng nào cũng kẹt toi bởi. Dê Húc Càn, vì thời cuộc, bị cấm trại liên miên, cả tháng mới được nhìn mặt vợ một lần. Bắt nó viết, nó nệ rằng cầm súng chạy đi tập hợp cả ngày, mấy ngón tay cứng hết rồi, viết không nổi.

Bố 68 là thầy giáo, tuy đã già mà vẫn phải đi học quân sự. Đã dạy học trò đi thi Tú Tài, học trò thi đậu, được làm Sinh Viên Sĩ quan. Bây giờ lại trở về dạy lại thằng thầy tập bắn, tập bò. Bỏ bị tập tành đúng một tuần lễ. Mỗi buổi đi tập về, lê cái thân xác mò về nhà, trông thấy cái giường là mừng quá, nằm vật xuống như sấp chết. Vợ con bổ xúm vào bóp chân, bóp tay. Bóp chân, bóp cẳng cho bố mà hể vợ bóp quá lên trên khỏi đùi một chút là bố gât nặng lên. «Người ta đã mệt... bỏ mẹ đi ấy còn cứ đòi...» Tình trạng thế thâm đến như vậy mà báo bố vẽ, bố viết thì quả thật là quá lợi dụng sức lao động.

Còn Thương Sinh, mỗ Báo, Bép Nhò, Thập Nguyên v.v... thì sang đầu quân bên nhật báo của hai ông Tướng. Tới thăm Thương Sinh thì thấy cậu đang dùng thuốc đánh đồng, chửi sảng loáng mấy ngôi sao. Tổng cộng bốn bên cõ áo tới mười hai ngôi sao bạc. Nó chửi, nó lau, nó nâng niu, trông đến là sốt ruột. Hỏi về chuyện Con Ong thì nó dầm dãi trả lời:

— Tao chửi sao đủ sống rồi. Không cần phải làm báo Con Ong với chúng mày nữa.

Rồi nó biểu diễn vài ba phép lạ. Chớp mắt một cái, nó biến thành Tôn Hôi ký. Hoa tay lên một cái, nó biến thành búp bê. Nó mang cả bí kíp Sống sướng bên Nhật Báo Sống sang động này, khổ công tu luyện thành bí kíp... Nham nhờ như cuộc đời. Đang định nói vài câu nói nữa, nhưng bị thằng Vũ-Đạo-Ti mời nệ ra ngoài. Ra thì ra, ông ông dềch cần!

Thấy tình thế có vẻ tuyệt vọng thế hằm, Dê Húc Càn bảo Minh Vô:

— Thôi, cho con Ong vào Phú de cho rồi, cu a l...

Minh Vô nôi máu tặc giảng: — Không, nhất định không. Nếu chết thì cũng ôm báo mà chết. Tao còn thì CON ONG còn. «Nếu mà muốn đầu hàng thì trước hết hãy chém đầu tao đi đã»

Nó nói oai hùng như ông thị trưởng thành phố Hủ Vía. Thì thử làm lại xem nào...

## Ông Sáu Lèo

Tám hình được báo chí ngoại quốc mua nhiều nhất trong kỳ biến động vừa rồi, là hình ông Sáu Lèo bản Việt Cộng. Tám hình chẳng đẹp chút nào, ấy vậy mà mấy thằng nhà báo mèo và Tây khoái lắm, in lên báo cứ tùm lùm:

Vừa rồi, ông Sáu Lèo có nháy ý cho mấy thằng nhà báo đi theo ông một ngày. Đi coi ông kiểm soát phòng thủ ven đô thành. Và vô tình, mấy thằng nhà báo bắt gặp quả tang ông Sáu Lèo phạm pháp.

Số là tới một quận cảnh sát, ông Sáu Lèo nhìn lên cây me mọc giữa sân, bỗng thấy thềm ăn me. Một ông cảnh sát vội leo lên, rung cành me để me rụng xuống. Ông Sáu Lèo nhát me, ngồi ngay đầu hè, ăn me chua có vẻ khoái chí. Ăn xong, ông tặng cho ông cảnh sát rung cây mấy trăm bạc. Một thằng nhà báo hô! phòng vãn:

— Nếu Ngài kêu một thằng nhót từ tới leo cây, Ngài chỉ cần cho nó mười tí. Tại sao Ngài lại cho ông dúi cui kia tới mấy trăm lạng?...

Ông Sáu Lèo không thêm tí lời.

## Một chuyện không có lời bàn

Ông Sáu Lèo tới một chi cảnh sát ngoại ô. Ông hỏi ông Trưởng Chi:

— Nếu báo động, anh có thể tập hợp được bao nhiêu người?..

— Thưa, một trăm người.

Ông Sáu Lèo thần nhiên:

— Anh ra lệnh báo động đi.

Ông Trưởng Chi Cảnh Sát khu keng báo động. Điềm danh xong ông báo cáo: hiện diện sáu mươi hai người.

Vậy ba mươi tám người nữa đâu. Đố ai biết!..



## Lại cãi nhau như mỗ bò

Khi họp nhau về những vấn đề tiền bạc là cái Viện Nhi Đồng lại cãi như mỗ bò. Bò theo tiếng lóng là «tiền» mà. Một bò có nghĩa là một trăm. Mỗ bò hay mỗ tiền, cái nhau là phải lắm.

Rồi các ông Viện Nhi đồng lại còn sáng chế ra một lối nịnh danh đầu phiếu lạ nhất thế giới. Nếu ai chấp thuận thì cứ việc đứng thẳng người lên. Có một anh phóng viên chụp được vệt tấm hình lúc biểu quyết kiểu mới đó, có nhiều ông nhi đồng đứng khòm khòm cái lưng, Làng báo mới đặt tên cái lối biểu quyết khòm khòm đó, là lối biểu quyết kiểu «mì ni cút».

Khi nói tới tiền của chỗ khác thì dùng dềng, cò cua, mặc cả như một cô gái gái hà tiện đi chợ. Còn khi biểu quyết tí lương của mình tới hơn một trăm ngàn đồng, thì chẳng có bàn cãi gì cả. «Của người bỏ tát, của mình lạt buộc» mà.

Cái hôm biến động, Cộng Sản ở đây hang cùng, ngõ ngách, súng nổ dưng đoảng thì các vị chạy đầu mất tiêu. Rồi tới lúc tạm gọi là im tiếng súng, quý vị ở Viện Nhi Đồng lại biểu diễn những trò cũ hồi trước Tết.

Rõ là năm Khị có khác. Cứ tà tà, cứ thông thả, đợi bà chi kiểm duyệt tuyệt tích giang hồ, rửa tay gói tay kéo... Nã cầu sẽ hỏi thăm từng vị một, kể cả cuộc đời ái tình và sự nghiệp.

Hãy ráng chờ trong những số tới.

## Cộng tới ta núp trần nhà Cộng đi ta lại ba hoa chích choè

Đó là câu ca dao mới xuất hiện, tả cuộc đời ái tình và nghiệp của một ông đầu tình. Khi VC đánh tỉnh ông, ông núp kín trên trần nhà rồi lên vào bệnh viện, lấy thuốc đồ bôi đầy mặt mũi, giả làm dân bị thương. Rồi khi Việt Cộng đi, ông huênh hoang tuyên bố: «Tôi còn sống thì Cộng Sản đừng hòng chiếm được tỉnh này».

Anh hùng vậy thay! Đáng kính vậy thay! Bởi vậy mới có thơ rằng: «Cộng tới, ta núp trần nhà. Cộng đi, ta lại ba hoa chích choè».



## Tái ngũ và tại ngũ

(TIẾP THEO TRANG 2)

Nhìn những chuyện tại ngũ, có thật nhiều chuyện đau lòng. Nã Cầu có một thằng bạn là lính già, sau kỳ biến động vừa rồi đã than phiền rằng, ở Saigon nhiều Vic Morrow quá. Tụi Mỹ chỉ có một tài tử Vic Morrow để đóng võ tuyến truyền hình, bán chết người chết đầy đường mà mình không chết, vì Vic Morrow mà chết thì... phim chấm dứt sao?... Vic Morrow vì vậy cứ sống hoài. Nhiều thằng ở đây cũng vậy. Kể chuyện chiến đấu thì ghê gớm, sôi nổi lắm, nhưng nếu VC có tấn công đến đợt 2, đợt 3 cho tới đợt 10, chúng nó vẫn sống nhăn.

Những sự có mặt ồn ào, không phải chỉ xuất hiện trong vấn đề quân sự. Cả về chính trị, kinh tế, văn nghệ, cái gì cũng có «những sự có mặt ồn ào». Nã Cầu hứa sẽ nhốt hết những thằng ồn ào, từ thằng lớn tới thằng nhỏ vào phú de Giao Chi.

Cộng sản vào được tới đây là vì chúng nắm được những cái bất công lộ liễu để khai thác. Không thể nào để ở trong nhà, chỉ có một người làm việc, còn chơi thẳng ngòi chơi sơi nước. Mà những thằng ngòi chín sơi nước lại là những thằng làm chuyện.

Chúng ra bắt đầu làm lại. Có như vậy mới tạo được một xã hội đẹp. Thiên hạ mới «hcan hi» đi tái ngũ và những thằng tại ngũ mới yên lòng chiến đấu.

NÃ CẦU

In tại nhà in riêng Con Ong  
Thư từ ngân phiếu xin đề tên ông Nguyễn Văn Minh

Độc giả Con Ong chuẩn bị cười ra nước mắt với truyện dài:  
**TU SÁT** Của **CƯỜNG-SINH**  
Bắt đầu đăng từ số 16 ra ngày thứ tư 27-3-68